TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 18-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Dương Thị Tuyết Thanh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Cần và Bà Bùi Thị Minh Hải
- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy Phượng - Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 05/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cứ A L**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 02/3/1951; Nơi sinh: Huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Cứ A S, đã chết và con bà Vàng Thị S, đã chết; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ thứ nhất Lý Thị D, đã chết; Vợ thứ hai Vàng Thị S, sinh năm 1970; con: có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 31/10/2020, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/11/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị N - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 31/10/2020, Cứ A L điều khiển xe mô tô BKS: 25U1-033.17, nhãn hiệu HONDA, màu sơn nâu đi từ nhà tại bản H, xã M, huyện T xuống Trung tâm xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên để mua thức ăn và đồ dùng cho gia đình. Sau khi mua đồ xong L đi vào bản Nà An, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên để tìm mua Heroine để sử dụng. Đến bản Nà An, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên thì L gặp một nam thanh niên *(không rõ nhân thân, lai lịch)*, qua trao đổi nói chuyện, nam thanh niên này nói với L *"Ở trong bản có Heroine bán",* nghe nam thanh niên nói vậy L nhờ nam thanh niên này dẫn đi tìm mua Heroine, người này đồng ý rồi dẫn L đi vào trong bản Nà An, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên. Tại đây, L gặp một người đàn ông *(không rõ nhân thân, lai lịch),* qua trao đổi, nói chuyện L hỏi người đàn ông này "*Có*

hàng không, hàng tức là ma túy"?, người đàn ông trả lời và hỏi lại L "*Có, mua bao nhiêu*", L trả lời "*Bốn trăm nghìn đồng*", đồng thời lấy số tiền 400.000 đồng đưa cho người đàn ông này, người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho L 06 gói Heroine, trong đó 04 gói được gói bằng các mảnh nilon màu xanh và 02 gói được gói bằng các mảnh nilon màu trắng, cả 06 gói được gói chung trong mảnh nilon màu xanh. Sau khi mua được Heroine L mang ra 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh đưa cho nam thanh niên dẫn đi mua Heroine để trả công, còn số Heroine còn lại L cất giấu vào ống tay áo bên phải mà L đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi L về đến bản Hào Nghè, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ 05 gói Heroine (*trong đó 03 được gói bằng các mảnh nilon màu xanh và 02 gói được gói bằng các mảnh nilon màu trắng),* cả 05 gói được gói chung trong mảnh nilon màu xanh có tổng khối lượng 0,22 gam và 01 xe mô tô, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Cùng ngày 31/10/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Kết quả: 05 gói Heroine được gói chung trong mảnh nilon màu xanh thu giữ của bị cáo Cứ A L có tổng khối lượng 0,22 gam.

Tại Kết luận giám định số 536/GĐ-KTHS ngày 08/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine".*

Bản cáo trạng số 06/CT - VKS - TU ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Cứ A L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, o khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Cứ A L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; miễn án phí hình sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Do bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người từ đủ 70 tuổi trở lên; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và không biết chữ.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo biết mình sai, đã già yếu và hứa sẽ từ bỏ ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 31/10/2020, tại khu vực bản Hào Nghè, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, bị cáo Cứ A L đã có hành vi tàng trữ trái phép 05 gói Heroine được gói chung trong mảnh nilon màu xanh có khối lượng 0,22 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Cứ A L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng do bản thân bị cáo nghiện ma túy nên đã cố ý tàng trữ 0,22gam Heroine mục đích để thỏa mãn nhu của bản thân. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Cứ A L đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng là đối tượng nghiện chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người từ đủ 70 tuổi trở lên; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ nên hiểu biết pháp luật có phần còn hạn chế nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải xử phạt tù bị cáo nhưng ở mức khởi điểm của khung hình phạt để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Do vậy, đề nghị của người bào chữa đề nghị cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo có khó khăn, bị cáo sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó

khăn, bị cáo đã cao tuổi nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên bên trong đựng 0,11 gam Heroine và 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên bên trong đựng 04 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu trắng. Đây là những vật chứng cấm tàng trữ và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 xe mô tô BKS: 25U1 - 033.17, nhãn hiệu HONDA, màu sơn nâu, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản chung của bị cáo và vợ bị cáo là Vàng Thị S, sinh năm 1970, trú tại bản H, xã M, huyện T. Việc bị cáo L sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội thì vợ bị cáo không biết. Ngày 23/11/2020 Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành trả lại chiếc xe trên cho chị Vàng Thị S là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 0,22 gam Heroine bị cáo L khai mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch với giá 400.000 đồng. Quá trình điều tra, không xác định được người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo L nên không có căn cứ xử lý.

Đối với nam thanh niên dẫn bị cáo L đi vào trong bản Nà An, xã Mường Khoa tìm mua Heroine. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân lai lịch của nam thanh niên này nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chị Vàng Thị S (vợ của bị cáo), quá trình bị cáo L dùng xe mô tô của gia đình vào việc phạm tội chị S không biết nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và bị cáo là người cao tuổi nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cứ A L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù, trừ 03 (Ba) ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên bên trong đựng 0,11 gam Heroine và 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên bên trong đựng 04 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu trắng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 09/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

[4] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Dương Thị Tuyết Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Dương Thị Tuyết Thanh